

Số: 01/BC-TTHCC

Bình Thuận, ngày 02 tháng 02 năm 2023

BÁO CÁO

Tình hình hoạt động của Trung tâm Hành chính công tháng 01 năm 2023

Trung tâm Hành chính công báo cáo tình hình hoạt động tháng 01 và nhiệm vụ trọng tâm tháng 02 năm 2023 như sau:

1. Kết quả thực hiện nhiệm vụ tháng 01 năm 2023

a) Kết quả tiếp nhận và trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính

Tổng số lượng hồ sơ tiếp nhận trong tháng là **3.851** hồ sơ (bao gồm **1.970** hồ sơ trực tuyến). Trong đó:

- Số lượng hồ sơ đã xử lý và trả kết quả: **4.232** hồ sơ;
- Số hồ sơ trả đúng và sớm hạn: **4.225** hồ sơ;
- Số hồ sơ trễ hạn: **07** hồ sơ.

(Chi tiết tại Phụ lục đính kèm)

Trong tháng 01 năm 2023, Trung tâm đã tiếp nhận **25** hồ sơ nộp theo nhóm của lĩnh vực thủy sản; theo đó, xử lý và trả kết quả đúng hạn **17** hồ sơ; không có hồ sơ trễ hạn.

b) Về phối hợp trong giải quyết hồ sơ thủ tục hành chính

- Việc phối hợp giải quyết hồ sơ thủ tục hành chính được thực hiện nghiêm túc theo quy chế phối hợp giữa các Trung tâm, Bưu điện và các sở ngành đảm bảo luân chuyển hồ sơ thông suốt, kịp thời.

- Thông qua dịch vụ bưu chính công ích, trong tháng 01 năm 2023 Trung tâm đã phối hợp tiếp nhận **48** hồ sơ thủ tục hành chính lĩnh vực thủy sản tại địa phương (*huyện Phú Quý: 47 hồ sơ, Phan Thiết: 01 hồ sơ*). Các hồ sơ được luân chuyển, xử lý theo quy định.

c) Đánh giá thái độ phục vụ

Thực hiện đánh giá chất lượng giải quyết thủ tục hành chính theo chỉ đạo của Ủy ban nhân dân tỉnh tại Quyết định số 11/2019/QĐ-UBND ngày 25 tháng 4 năm 2019, Quyết định số 1063/QĐ-UBND ngày 26 tháng 4 năm 2019.

d) Tình hình vận hành các trang thiết bị và phần mềm công nghệ thông tin

- Các trang thiết bị đầu tư phục vụ tốt cho công chức, viên chức làm việc tại Trung tâm; hạ tầng công nghệ thông tin cơ bản đáp ứng cho việc tiếp nhận hồ sơ thủ tục hành chính trực tuyến.

- Tính đến hết tháng 01 năm 2023, đã có **117.379** lượt quan tâm, theo dõi và tương tác với Trung tâm hành chính công qua cổng Zalo (tăng **179** lượt so với tháng trước). Qua kênh thông tin này, Trung tâm đã thực hiện tốt công tác tuyên truyền về hoạt động của Trung tâm, công tác cải cách hành chính, triển khai Chính quyền điện tử và các chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước.

e) Tình hình an ninh, trật tự, vệ sinh

Công tác an ninh, trật tự, giữ vệ sinh tại Trung tâm luôn được đảm bảo.

2. Nhiệm vụ trọng tâm trong tháng 02 năm 2023

- Tiếp tục thực hiện khảo sát ý kiến, đánh giá chất lượng giải quyết thủ tục hành chính theo chỉ đạo của Ủy ban nhân dân tỉnh tại Quyết định số 11/2019/QĐ-UBND ngày 25 tháng 4 năm 2019, Quyết định số 1063/QĐ-UBND ngày 26 tháng 4 năm 2019.

- Tiếp tục hỗ trợ người dân tạo tài khoản công dân trên Cổng Dịch vụ công Quốc gia và Cổng dịch vụ công Bình Thuận; hỗ trợ người dân thực hiện thủ tục hành chính mức độ 3, 4 đối với các thủ tục hành chính đã niêm yết mức độ 3, 4.

- Tiếp tục kiểm soát chặt chẽ việc thực hiện quy trình và công tác phối hợp giữa các cơ quan, đơn vị có liên quan trong giải quyết thủ tục hành chính./.

Nơi nhận:

- Chủ tịch, các PCT. UBND tỉnh;
- Các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh;
- Ban Quản lý các KCN tỉnh;
- Chánh, các Phó Chánh Văn phòng UBND tỉnh;
- Bureau điện tỉnh; Bảo hiểm Xã hội tỉnh; Công an tỉnh;
- Giám đốc Trung tâm;
- Công chức, viên chức biệt phái và chuyên trách;
- Lưu: VT. Tuyên.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Võ Lý Hoài Vũ

PHỤ LỤC

Kết quả giải quyết thủ tục hành chính đến hết tháng 01 năm 2023
(Ban hành kèm theo Báo cáo số 01/BC-TTHCC ngày 02 tháng 02 năm 2023
của Trung tâm Hành chính công tỉnh Bình Thuận)

| Stt | Tên đơn vị | Đã tiếp nhận | Đã xử lý | Đúng hẹn | Trễ hẹn | Tỷ lệ đúng hẹn (%) |
|------------------|------------------------------|--------------|--------------|--------------|----------|--------------------|
| 01 | Ban Dân tộc | 0 | 0 | 0 | 0 | 100% |
| 02 | Ban Quản lý các KCN | 2 | 3 | 3 | 0 | 100% |
| 03 | Sở Công thương | 1.692 | 1.703 | 1.703 | 0 | 100% |
| 04 | Sở Giáo dục và Đào tạo | 36 | 39 | 39 | 0 | 94,87% |
| 05 | Sở Giao thông vận tải | 640 | 730 | 730 | 0 | 100% |
| 06 | Sở Kế hoạch và Đầu tư | 99 | 116 | 115 | 1 | 99.14% |
| 07 | Sở Khoa học Công nghệ | 5 | 6 | 6 | 0 | 100% |
| 08 | Sở Nông nghiệp và PTNT | 291 | 327 | 327 | 0 | 100% |
| 09 | Sở Tài chính | 21 | 33 | 33 | 0 | 100% |
| 10 | Sở Tài nguyên và Môi trường | 57 | 83 | 77 | 6 | 92,77% |
| 11 | Sở Tư pháp | 372 | 453 | 453 | 0 | 100% |
| 12 | Sở Thông tin và Truyền thông | 0 | 1 | 1 | 0 | 100% |
| 13 | Sở Văn hóa TT&DL | 17 | 21 | 21 | 0 | 100% |
| 14 | Sở Xây dựng | 48 | 99 | 99 | 0 | 100% |
| 15 | Sở Y tế | 68 | 154 | 154 | 0 | 100% |
| 16 | Sở Lao động - TB&XH | 162 | 112 | 112 | 0 | 100% |
| 17 | Sở Nội vụ | 73 | 74 | 74 | 0 | 100% |
| 18 | Công an tỉnh | 0 | 0 | 0 | 0 | 100% |
| 19 | Bảo hiểm Xã hội | 187 | 185 | 185 | 0 | 100% |
| 20 | Ủy ban nhân dân tỉnh | 81 | 93 | 93 | 0 | 100% |
| Tổng cộng | | 3.851 | 4.232 | 4.225 | 7 | 99,83% |